TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 31 - 3- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Dương Minh Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 tại Hà Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1957; vợ Đồng Thị B, sinh năm 1981 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 21/01/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Tiến D, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/01/2023, Nguyễn Văn T đang ở nhà thì có bạn mới quen tên H khoảng 40 tuổi, không biết địa chỉ đi bộ đến nhà rủ T đi mua ma túy sử dụng. H bảo T chở đi lấy ít hàng về chơi thì T đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển số 90B1 – 206.01 chở H đi tìm mua ma túy, trên đường đi H đưa cho T 200.000đ và chỉ đường cho T chở đến đầu cầu C thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố P ở khu vực nhiều gốc cây xanh để lấy ma túy. T đi bộ ra gốc gây xanh thì thấy trên thân cây xanh có dán một gói giấy màu trắng bằng băng dính màu trắng, T biết đó là gói ma túy, T gỡ xuống sau đó đặt 200.000đ vào gốc cây xanh, T mở gói giấy màu trắng ra thấy bên trong có một túi nilon màu trắng có

kẹp nhựa viền màu xanh bên trong có hai viên nén hình tròn màu đỏ, T biết là ma túy liền để vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long có chứa ma túy vào gác ba giữa xe mô tô. H điều khiển xe mô tô chở T đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đi đến đoạn đường gom cao tốc thuộc thôn N, xã T, thành phố P thì bị Công an xã T phối hợp với Đội cảnh sát 113, Phòng PC 06 Công an tỉnh Hà Nam yêu cầu dừng xe kiểm tra, H dừng xe rồi bỏ chạy thoát. Tại chỗ T khai tên, tuổi, địa chỉ như nội dung sự việc và khai gói nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy. Lực lượng Công an đã đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 túi nilon màu trắng mép kẹp nhựa viền màu xanh bên trong có 02 viên nén hình tròn màu đỏ (đượcniêm phong trong phong bì ký hiệu QT01).

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- 01 xe máy nhãn hiệu Nouvo RC YAMAHA, màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng số máy 1DB1 – 008337; số khung RLCN1DB10CY008329 có 01 gương chiếu hậu bên trái bị vỡ.

- Ngày 19/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) – Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn Đ, xã Tp, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 48/KL – KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,208 (không phẩy hai trăm linh tám) gam loại Methamphetamine.

Ngày 20/01/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý truy tìm vật chứng là số tiền 200.000đ, T khai để dưới gốc cây xanh ở tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam nhưng không thấy số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-PL ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam; Bị cáo phạm tội không có tài sản, thu nhập, mục đích phạm tội không trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,155gam ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; Tịch thu 01 xe mô tô BKS 90B1 – 20601. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin miễn phạt tiền bổ sung.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để buộc tội:

Khoảng 17 giờ, ngày 17/01/2023, tại khu vực đường gom cao tốc thuộc thôn N, xã T, thành phố P tỉnh Hà Na; Nguyễn Văn T cất giữ trái phép khối lượng 0,208 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì, không có công việc và thu nhập ổn định, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai là do một người đàn ông tên H, khoảng 40 tuổi, không biết địa chỉ ở đâu đến nhà rủ đi mua ma túy cùng sử dụng, H chỉ cho T lấy ma túy ở gốc cây xanh bên đường rồi T bỏ tiền vào đó. Cơ quan CSĐT– Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý xác minh nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Cơ quan điều tra không truy tìm được 200.000đ tiền bị cáo mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với 0,155gam ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B1 – 20601 là tài sản hợp pháp của T nhưng T sử dụng làm phương tiện cất giấu ma túy nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2023.

[3] Xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT 01 số 48/KTHS và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 90B1 – 20601 màu đỏ, đen, xám; số máy IDBI – 008337; số khung RLCNIDB 10CY008329.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQTHAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh